

Số: 162/2018/QĐST-HNGĐ

Kinh Môn, ngày 05 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 143/2018/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Mạc Duy Đ**, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1981

ĐKKHKT: Khu 2, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương

Nơi ở hiện nay: Khu 2 B, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mạc Duy Đ và chị Nguyễn Thanh S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Mạc Quốc H, sinh ngày 29/01/2005 cho chị Nguyễn Thanh S được trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Mạc Bảo H, sinh ngày 23/8/2011 cho anh Mạc Duy Đ được trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Anh Đ, chị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai

được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Mạc Duy Đ tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số: AA/2016/0001533 ngày 02/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Anh Đ đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn hoàn trả lại cho anh Đ số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- UBND thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn;
- Lưu: hồ sơ vụ án; tại TAND huyện Kinh Môn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt